

+ Chiều dài sân sau bể tiêu năng: 3 m.

+ Mái hạ lưu tràn: $m = 2,5$.

+ Mái thượng lưu tràn: $m = 2,0$.

- Kết cấu chủ yếu tràn: Sân trước và sân sau bể tiêu năng bằng đá xây vữa mác 100 dày 30 cm trên lớp vữa lót mác 100 dày 5 cm, mái thượng lưu tràn bằng bê tông cốt thép mác 200 dày 10 cm trên lớp lót bê tông mác 100 dày 10 cm, mái hạ lưu tràn bằng bê tông mác 200 dày 15 cm trên lớp bê tông lót mác 100 dày 10 cm, ngưỡng tràn bằng bê tông mác 200 dày 18 cm trên lớp lót ni lông, bể tiêu năng bằng bê tông cốt thép mác 200 dày 20 cm trên lớp sỏi lót dày 5 cm và lớp vải lọc, có bố trí lỗ thoát nước $D = 5\text{cm}$, mật độ $a = 1\text{m} \times 1\text{m}$. Riêng tràn số 2 ở những đoạn có địa hình thấp (ao, hồ) chiều dài khoảng 50 m thay bể tiêu năng bằng rọ đá ($2 \times 1 \times 0,5$) xếp chồng dài 7 m.

c) Đường phục vụ thi công:

Chiều dài 1.250 m, điểm đầu từ đường Nguyễn Chí Thanh, điểm cuối nối vào đê, bề rộng mặt đường $B = 3,5$ m, kết cấu đường bằng đất cấp phối sau khi bóc lớp nền đất yếu, mái ta luy nền đường $m = 1,5$, khoảng 300-500 m có bãi tránh xe rộng ($3,5 \times 2 + 0,75 \times 2$) m dài 30 m, dọc tuyến bố trí 10 cống thoát nước

10. Loại và cấp công trình: Dự án nhóm C.

Loại công trình thủy lợi (đê, kè) IV-4, cấp công trình : cấp IV.

11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư:

- Phần đền bù đất nông nghiệp, thổ cư trong phạm vi công trình ảnh hưởng trực tiếp do UBND huyện Quảng Điền và các xã có liên quan chịu trách nhiệm chi trả hoặc vận động nhân dân đóng góp (Tạm tính quy thành tiền là 334.217.500 đồng):

+ Đất nông nghiệp : 13.700 m².

+ Đất thổ cư: 5.285 m².

- Phần đền bù tài sản trên đất (vật kiến trúc, hoa màu...) do Ngân sách Tỉnh cấp (tạm tính 275.081.000 đồng).

12. Tổng mức đầu tư:

Tổng số	:	7.886 triệu đồng
Trong đó:		
- Xây lắp	:	5.792 triệu đồng.
- KTCB khác	:	905 triệu đồng.
- Chi phí đền bù	:	610 triệu đồng.
- Dự phòng	:	579 triệu đồng.

13. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn huyện và nhân dân đóng góp: Chi phí đền bù đất nông nghiệp và thổ cư.

- Vốn Ngân sách Tỉnh cấp : Phần còn lại.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện: Năm 2007 ÷ 2008.

16. Phân công thực hiện:

Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thiết kế thi công: thực hiện theo qui chế đấu thầu hiện hành.

17. Kế hoạch đấu thầu:

a) Phân chia gói thầu: